TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST

Ngày: 19-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Quách Thị Anh Thơ

2. Ông Đinh Ngọc Phức

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 26/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 27/02/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/HSST-QĐ ngày 08/3/2024 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh ngày 12/12/1990 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị Ch, sinh năm 1959. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Từ tháng 3/2010 đến tháng 8/2011 công tác tại Trường Sỹ quan phòng hóa – Bộ tư lệnh hóa học. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2023 đến nay, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà Nguyễn Thị H (đã chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Bùi Văn H1, sinh năm 1962 (chồng bà H)

+ Anh Bùi Văn H2, sinh năm 1986 (con bà H)

Đều ở địa chỉ: Thôn Kh, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Chị Bùi Thị H3, sinh năm 1991 (con bà H)

Địa chỉ: Phú Thọ

Người đại diện theo ủy quyền của ông H1, chị H: Anh Bùi Văn H2, sinh năm 1986, ở thôn Thôn Kh, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Văn H1, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn Kh, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

* Những người làm chứng:

- Bà Vũ Thị Ch, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1977
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982
- Chị Đào Thị D, sinh năm 1977
- Anh Đinh Bá Q, sinh năm 1973

Đều ở địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Bà Ch có mặt; Ông H1, anh H2, chị H, anh Ch, anh T, chị D, anh Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 17/08/2023, Vũ Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, biển kiểm soát 17B5- 399.xx trong tình trạng có sử dụng rượu, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,101mg/lít khí thở; có sử dụng ma túy, loại Methamphetamine và không có giấy phép lái xe theo quy định (Công an huyện Hưng Hà tước giấy phép lái xe mô tô của H từ ngày 25/12/2022 đến hết ngày 25/4/2024) đi trên đường ĐT455 hướng từ huyện Đ đi xã Đ, huyện Hưng Hà. Đến km5 + 300 đường ĐT455 thuộc địa phận thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình là đoạn đường giao nhau cùng mức với đường liên thôn. H nhìn thấy bà Nguyễn Thị H (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 17B1- 456.xx chở sau là ông Bùi Văn H1 (chồng của bà H) đi ngược chiều, cách xe H điều khiển khoảng 25 mét về phía trước. H giữ nguyên tốc độ, điều khiển xe đi thẳng, khi còn cách khoảng 15 mét, H thấy xe mô tô của bà H bật đèn xi nhan và đang điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái sang đường. Do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu bên trái xe mô tô do H điều khiển đâm vào phần đầu bên trái xe mô tô do bà H điều khiển làm ông H1, bà H và H ngã ra đường. Hậu quả: bà H bị chấn thương sọ não, tử vong trên đường đi cấp cứu; ông H1 bị chảy máu dưới màng cứng, đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Hưng Hà, sau chuyển bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình và chuyển bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội; H bị gãy xương bánh chè chân trái điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình; 02 phương tiện bị hư hỏng.

- Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1244/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị H chết do chấn thương do sọ não.

Bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSHH ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã truy tố Vũ Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Vũ Văn H đã đến thăm hỏi và tự nguyện khắc phục bồi thường cho gia đình người bị hại. Bị cáo H bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) để hỗ trợ, bồi thường chi phí mai táng. Anh Bùi Văn H2 (đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp người bị hại) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác (Bị cáo đã bồi thường xong). Ông Bùi Văn H1 bị thương tích phải đi điều trị tại bệnh viện

Đa khoa Hưng Hà, Bệnh viện Đa khoa Thái Bình nhưng không giám định thương tích, không yêu cầu bị cáo H bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Vũ Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 04 (bốn) năm tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo với người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại về việc bị cáo bồi thường xong cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng, người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác. Chấp nhận sự tự nguyện của ông H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, màu xanh xám đen, biển đăng ký 17B5-399.xx, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 041412, biển kiểm soát 17B5-399.xx mang tên Vũ Văn H.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử quyết định phần án phí hình sự theo luật định

Bị cáo H không có tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo H khai: Khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 17/8/2023, bị cáo (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B5-399.xx, đi trên đường ĐT 455 hướng từ huyện Đ đi xã Đ, khi đến Km5 + 300 thuộc địa phận thôn D, xã Đ (đoạn đường giao nhau cùng mức với đường liên thôn) thì phát hiện bà Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B1-456.xx, phía sau có chở ông Bùi Văn H1 đi ngược chiều có bật đèn xi nhan chuyển hướng sang đường cách xe của bị cáo

khoảng 15 mét; do không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu bên trái xe mô tô do bị cáo điều khiển đâm vào phần đầu bên trái xe mô tô do bà H điều khiển làm ông H1, bà H và H ngã ra đường. Hậu quả: bà H bị chấn thương sọ não, tử vong trên đường đi cấp cứu; ông H1 bị chảy máu dưới màng cứng, đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Hưng Hà, sau chuyển bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình và chuyển bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội; bị cáo bị gãy xương bánh chè chân trái điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai những người làm chứng; ngoài ra còn được chứng minh bằng các chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh phương tiện, bản ảnh vật chứng; Biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh tử thi bà Nguyễn Thị H; Phiếu và biên bản đo nồng độ cồn đối với Vũ Văn H do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 21 giờ 39 phút ngày 17/8/2023 tại Công an xã T, kết quả đo được là 0,101mg/l lít khí thở; Biên bản kiểm tra tình trạng sử dụng ma túy đối với Vũ Văn H, kết quả: dương tính với ma túy Methamphetamine; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1244/KL-KTHS ngày 11/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vi phạm khoản 7, khoản 8, khoản 9 điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung 2018; khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019; khoản 1, khoản 3, khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/08/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

"7. Điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy.

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo".

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ dể có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;

8. Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước".

Như vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn H đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thuộc trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự:

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng khi tham gia giao thông đã không chấp hành báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn; trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy nên đã gây tai nạn giao thông đối với bà Nguyễn Thị H, ông Bùi Văn H1; hậu quả bà H bị chết do chấn thương sọ não, ông H1 bị thương tích (nhưng không đi giám định). Hành vi của bị cáo đã phạm vào quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình, việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng mức hình phạt tương ứng với hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã thăm hỏi, động viên gia đình người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 50.000.000 đồng, có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, mặt khác bị hại cũng có một phần lỗi, điều khiển xe tham gia giao thông trong tình trang có sử dụng rượu, trong máu có nồng độ cồn là 8.13mmol/l chuyển hướng rẽ trái sang đường không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều. Vì vậy cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với thương tích của ông Bùi Văn H1: Ngày 15/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình, giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Bùi Văn H1. Ông Bùi Văn H1 có đơn từ chối giám định thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã nhiều lần ra Quyết định dẫn giải đối với ông H1 nhưng ông H1 không chấp hành và kiên quyết từ chối việc giám định, không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[6] Về nguồn gốc ma túy và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Vũ Văn H khai tối ngày 16/8/2023 mua 01 gói ma túy, loại Methamphetamin của một người đàn ông (không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực xã T với giá 200.000 đồng, sau đó sử dụng hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra, xác minh, ngoài lời khai của H không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho H nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này. Quá trình điều tra xác định: trong nước tiểu của Vũ Văn H dương tính với ma túy, loại Methamphetamine Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo đối với Vũ Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[7] Đối với anh Bùi Văn H2: Kết quả điều tra xác định, chiếc xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, biển số đăng ký 17B1-456.xx thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Bùi Văn H2 (con trai bà H). Ngày 17/08/2023, anh H2 không giao xe cho bà H, khi lấy xe bà H không nói, anh H2 không biết, bà H tự ý lấy xe mô tô trên của anh điều khiển tham gia giao thông gây ra tai nạn và chết. Do đó, không có căn cứ xử lý đối với anh H2 về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà không xử lý gì đối với anh H2 là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại (bà H) gồm: ông H1 (chồng bà H); anh H2, chị H (đều là con bà H) và bị cáo H đã thỏa thuận: Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình người bị hại số tiền là: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Anh H2 là đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp bị hại đã nhận đủ số tiền 50.000.000 đồng từ gia đình bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác. Xét việc thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận.

[8.1] Ông H1 bị thương tích do tai nạn giao thông gây ra phải đi điều trị nhưng không giám định thương tích, không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào; đây là sự tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Vũ Văn H:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 17B5-399.xx, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 041412, biển kiểm soát 17B5-399.xx mang tên Vũ Văn H.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn H: 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự:

- Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Vũ Văn H và anh Bùi Văn H2 là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại: Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí cho gia đình người bị hại số tiền là: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền: 50.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác (bị cáo đã bồi thường xong).

- Chấp nhận sự tự nguyện của ông Bùi Văn H1 không yêu cầu bị cáo Vũ Văn H bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Vũ Văn H:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, màu xanh xám đen, biển kiểm soát 17B5-399.xx, đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 041412, biển kiểm soát 17B5-399.xx mang tên Vũ Văn H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông H1, anh H2, chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Sở Tư pháp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quang Trác